

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010;
Căn cứ Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05/11/2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Nội vụ;
Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 371/TTr-SNV ngày 31/12/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch số 66/KH-TKTCV ngày 31/12/2021 của Tổ kiểm tra công vụ tỉnh về việc kiểm tra công vụ năm 2022.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ là cơ quan thường trực thực hiện kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị thực hiện kiểm tra công vụ và cán bộ công chức, viên chức, người lao động theo thẩm quyền.

Điều 3. Giám đốc Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; UBND huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban, cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh, Công an tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PT&TH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT;
 - + Trưởng các phòng, đơn vị;
 - + Lưu: VT, NC.Duàn.

CHỦ TỊCH



Lê Ánh Dương

UBND TỈNH BẮC GIANG
TỔ KIỂM TRA CÔNG VỤ
Theo Quyết định số 178/QĐ-UBND
ngày 24/01/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2021

Số: 66 /KH-TKTCV

KẾ HOẠCH
Kiểm tra của Tổ kiểm tra công vụ năm 2022

Thực hiện Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 24/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Tổ kiểm tra công vụ và phê duyệt Quy chế hoạt động kiểm tra thường xuyên, đột xuất về kỷ luật, kỷ cương hành chính tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 2624/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thay đổi, bổ sung Thành viên Tổ kiểm tra công vụ về kỷ luật, kỷ cương hành chính tỉnh Bắc Giang (*sau đây gọi tắt là Tổ Kiểm tra*), Tổ kiểm tra xây dựng Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2022 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
- Đánh giá đúng tình hình chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính nhằm góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm, tinh thần, thái độ, chất lượng phục vụ nhân dân; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, phẩm chất đạo đức trong thực thi công vụ; xây dựng nề nếp, ý thức tôn trọng kỷ luật, kỷ cương hành chính, thời giờ làm việc; tuân thủ các quy định trong hoạt động công vụ, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nề nếp làm việc, nâng cao tinh thần gương mẫu thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.
- Phát hiện và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh, xử lý những hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân trong quá trình hoạt động công vụ.
- Nâng cao vai trò trách nhiệm Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính; chấm dứt các hành vi tiêu cực, những thiếu sót của cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ.

- Kiến nghị, đề xuất sửa đổi những quy định chưa đúng, chưa phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; từ đó hoàn thiện cơ chế, chính sách phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Hoạt động kiểm tra phải đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực và đúng pháp luật.

- Không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức và cá nhân là đối tượng kiểm tra công vụ.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Đối tượng

- Các sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh;

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung

Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật của các cơ quan, tổ chức và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ theo các quy định như:

- Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án văn hóa công vụ; Quyết định số 319/QĐ-BNV ngày 18/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 1847/QĐ-TTg.

- Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh. Công văn số 1937-CV/TU ngày 29/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện nghiêm các quy định thời gian làm việc và quy định không uống rượu, bia.

- Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính khi thi hành công vụ; Công văn 656/UBND-GT ngày 23/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh V/v tăng cường chấp hành kỷ cương hành chính, kỷ luật, ý thức trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện chức trách nhiệm vụ; Quy chế văn hóa công sở.

- Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau kiểm tra đã được Tổ kiểm tra công vụ chỉ ra trong đợt kiểm tra trước;

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, tổ chức kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương (Thành lập Tổ kiểm tra, Kế hoạch kiểm tra, báo cáo kết quả và xử lý vi phạm nếu có).

- Các nội dung khác theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Phương pháp, số lượng kiểm tra

3.1. Phương pháp kiểm tra

- Kiểm tra theo Chương trình, Kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất (*không thông báo trước thời gian và địa điểm kiểm tra*).

- Kiểm tra theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh hoặc theo thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo của cá nhân, tổ chức.

** Đối với kiểm tra theo Chương trình, kế hoạch và theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh*

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng báo cáo theo Đề cương đính kèm thông báo lịch kiểm tra và báo cáo tại buổi làm việc với Tổ kiểm tra; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu liên quan phục vụ công tác kiểm tra.

- Tổ kiểm tra tiến hành kiểm tra tại một số cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý và tiến hành nghiên cứu báo cáo, kiểm tra thực tế hồ sơ, tài liệu liên quan.

- Tổ kiểm tra lập biên bản và kiến nghị thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương xử lý các cá nhân, tổ chức vi phạm (*nếu có*).

** Đối với các cuộc kiểm tra đột xuất*

- Tổ kiểm tra kiểm tra thực tế hoạt động công vụ của một số cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức; các nội dung liên quan đến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân và các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ kiểm tra lập biên bản tại cơ quan, đơn vị tổ chức kiểm tra; kiến nghị xử lý các cá nhân, tổ chức vi phạm theo thẩm quyền (*nếu có*).

- Sau khi kiểm tra, tiến hành làm việc với cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện thành phố (*nếu thấy cần thiết*).

3.2. Số lượng kiểm tra

Tổ kiểm tra của tỉnh dự kiến kiểm tra các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố cụ thể như sau:

Tổ 1: Kiểm tra tối thiểu 15 cơ quan, đơn vị.

Tổ 2: Kiểm tra tối thiểu 15 cơ quan, đơn vị.
(Lịch kiểm tra do Tổ trưởng Quyết định).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện thành phố triển khai Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; kiện toàn Tổ kiểm tra Công vụ (lãnh đạo các cơ quan, đơn vị địa phương làm Tổ trưởng); xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra công vụ đối với 100% các cơ quan, đơn vị thực thuộc và kiểm tra cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý; báo kết quả tháng, quý và năm, để Tổ kiểm tra tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

2. Các thành viên Tổ kiểm tra căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ và thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch đã đề ra.

3. Công an tỉnh tạo điều kiện về thời gian, phương tiện làm việc (*máy đo nồng độ cồn...*) cho cán bộ, chiến sỹ (*thành viên Tổ kiểm tra*) tham gia Tổ kiểm tra để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Giang tạo điều kiện về thời gian, phương tiện làm việc để phóng viên (*thành viên Tổ kiểm tra*) tham gia đưa tin các buổi làm việc của Tổ kiểm tra.

5. Sở Nội vụ là cơ quan thường trực, chủ trì hoạt động kiểm tra công vụ; xây dựng lịch kiểm tra; tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra công vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương hàng tháng, hàng quý, 6 tháng, 1 năm, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định. Hàng năm, căn cứ kết quả kiểm tra làm cơ sở chấm điểm người đứng đầu. Đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý hoặc nhắc nhở, phê bình người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị để cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm trong hoạt động công vụ./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Bắc Giang, Đài PTTH tỉnh;
- Các thành viên;
- Lưu: VT, TTS.

TỔ TRƯỞNG



GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ
Vũ Mạnh Hùng